

CÔNG TY TNHH NỘI THẤT DG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NỘI THẤT DG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: DG FURNITURE COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0108054233

3. Ngày thành lập: 13/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

TT14-C14 Khu đô thị Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
6.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
7.	Thu gom rác thải độc hại	3812
8.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
9.	Quảng cáo	7310
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
14.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
15.	Xây dựng nhà các loại	4100
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
18.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
21.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, Các xưởng hóa chất, Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
25.	In ấn	1811
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
29.	Phá dỡ	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh;	4329
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới; (không bao gồm môi giới, định giá, dịch vụ sàn giao dịch bất động sản, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm) (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội ngoại thất công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước; Thiết kế hệ thống điện điều khiển, điện tự động hóa công trình công nghiệp; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước); Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp;	7110(Chính)
38.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản. Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 3 luật kinh doanh Bất động sản ngày 25/11/2014)	6820
39.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại cấm)	4662
45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su.	4663
46.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
47.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
48.	Tái chế phế liệu	3830
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH GIANG	Số 40 tổ 29, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.400.000.000	70,000	011706877	
2	BÙI THỊ HỒNG THÁI	Số 40 tổ 29, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	30,000	012961771	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 14/02/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011706877

Ngày cấp: 12/04/2012 Nơi cấp: Công An Thành Phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40 tổ 29, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 40 tổ 29, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội